

ĐỀ CHÍNH THỨC

Chú ý: Thí sinh làm bài vào tờ giấy thi, không làm bài trực tiếp vào đề thi này.

Câu I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (1,0 điểm)

- | | | | |
|-----------------------|-------------------|--------------------|-----------------------|
| 1. A. <u>cleaned</u> | B. <u>walked</u> | C. <u>laughed</u> | D. <u>helped</u> |
| 2. A. <u>students</u> | B. <u>books</u> | C. <u>maps</u> | D. <u>names</u> |
| 3. A. <u>bag</u> | B. <u>map</u> | C. <u>safe</u> | D. <u>hat</u> |
| 4. A. <u>chorus</u> | B. <u>machine</u> | C. <u>mechanic</u> | D. <u>scholarship</u> |

Câu II. Chọn một phương án đúng nhất A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau. (3,0 điểm)

- He will take us to the airport, _____?
A. doesn't he B. won't he C. don't I D. will he
- Are you looking forward _____ abroad on your vacation?
A. to go B. going C. to going D. you go
- He wanted to know why _____ away.
A. she goes B. does she go C. did she go D. she went
- She is out of work. She gets _____ every week but it isn't much.
A. benefit unemployment B. employment benefit
C. unemployment benefit D. benefit unemployed
- I won't go _____ you explain everything to me.
A. unless B. although C. because D. if
- She learns English badly but he learns it _____ than her.
A. badly B. more badly C. better D. worse
- We should _____ all the lights when leaving our room.
A. turn off B. turn up C. turn on D. turn to
- Maria's English is excellent. She speaks English _____.
A. perfect B. perfective C. perfectly D. perfectly
- She is the girl who _____ money.
A. enjoys to spend B. enjoys spending C. enjoy to spend D. enjoy spending
- "You are a great singer, Maria!"
A. That's very nice of you to say so B. I'm an awful singer
C. Let's have a celebration D. Well done
- Do you know the lady _____ daughter is standing over there?
A. who B. whom C. which D. whose
- My brother is not used to _____ up early. He is late for school very often.
A. get B. got C. getting D. having got

Câu III. Tìm một lỗi sai trong bốn phần gạch chân A, B, C hoặc D trong các câu sau đây. (1,0 điểm)

- The boy who lives on Le Loi street like playing the guitar.
A B C D
- We suggested avoid walking in the rain.
A B C D
- I'm pleased that you are working hardly for the exam.
A B C D
- Almost of trees in this plantation had to be cut down and burned as a result of the storm.
A B C D

Câu IV. Viết dạng đúng của động từ trong ngoặc trong các câu sau. (1,0 điểm)

1. We (**know**) _____ Betty since she moved to our neighborhood.
2. The children are interested in (**take**) _____ to the zoo on Sunday.
3. You (**watch**) _____ TV when your father came home last night?
4. My parents want me (**pass**) _____ the entrance exam to High Secondary School.

Câu V. Viết dạng đúng của từ trong ngoặc để hoàn chỉnh các câu sau. (1,0 điểm)

1. President Barack Obama was _____ greeted by Vietnamese people. (**warm**)
2. One of the developments of television is _____ TV. (**act**)
3. Good _____ is essential in a large organization. (**communicate**)
4. This village was _____ three years ago. (**electric**)

Câu VI. Chọn một phương án đúng nhất A, B, C hoặc D để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (1,0 điểm)

There are many ways of spending free time in Australia. Some people are fond of riding in Snowy Mountain or riding a surfboard in Queensland. (1) _____ love watching kangaroos and koalas in wild forests. My sister says she only enjoys watching Sydney (2) _____ the skywalk. But I myself like going to the Sydney Opera House (3) _____ the great opera singers of the world can be heard. If you are bored with listening to the opera singing, there will always be at least two or three other shows to (4) _____ your taste.

- | | | | |
|-------------|-----------|-------------|----------|
| 1. A. Many | B. Others | C. Another | D. Other |
| 2. A. near | B. out | C. from | D. to |
| 3. A. which | B. that | C. at where | D. where |
| 4. A. suit | B. make | C. provide | D. give |

Câu VII. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới. (1,0 điểm)

Scientists have known a lot about the earth. They understand how mountains are made and what a volcano is. The following example is about volcanic eruptions. Mt. Vesuvius in Italy and Mt. St. Helens in the USA are both famous mountains. They are both volcanoes. A volcano is a mountain that is open at the top. Smoke and hot air come out of the hole. Sometimes, very hot rock also comes out of the mountain. That can make trouble for people nearby. This is what happened with Mt. Vesuvius and Mt. St. Helens. Hot rock poured out of Mt. Vesuvius and covered the town of Pompeii in 79 AD. Everyone in the town was killed. The Mt. St. Helens volcano didn't kill many people.

1. What is a volcano?
2. Are the Mt. Vesuvius and the Mt. St. Helens both famous volcanoes in Italy?
3. What happened to the people in the town of Pompeii in 79 AD?
4. Did the Mt. St. Helens volcano kill everyone?

Câu VIII. Hoàn chỉnh các câu sau sao cho nghĩa của câu không thay đổi so với câu đã in ở trước đó. (1,0 điểm)

1. He spent an hour watering the flowers yesterday.
→ It
2. Anna types more carefully than me.
→ I
3. People used to write everything by hand.
→ Everything
4. She hasn't phoned me for three months.
→ The last

_____ **Hết** _____

Họ và tên thí sinh: **Số báo danh:**

*Cán bộ coi thi không phải giải thích gì thêm.
Thí sinh không được sử dụng bất cứ tài liệu gì, kể cả từ điển./.*

